

Số: 120/2017/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 26 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 21/12/2008;

Căn cứ Nghị quyết số 65/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc sửa đổi và bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND;

Xét Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hoá các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của

Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh như sau:

“3. Ưu đãi tín dụng đầu tư: nhà đầu tư được lựa chọn vay vốn theo 01 trong 02 trường hợp sau:

a. Trường hợp nhà đầu tư vay vốn từ Ngân hàng thương mại thì được ngân sách tỉnh hỗ trợ lãi suất cụ thể như sau:

- Hạn mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất: tối đa 70% tổng mức đầu tư tài sản cố định của dự án.

- Mức chênh lệch lãi suất được hỗ trợ: chênh lệch lãi suất kỳ hạn 1 năm giữa lãi suất vay thương mại so với lãi suất vay Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đối với dự án cùng lĩnh vực, nhưng mức chênh lệch lãi suất tối đa được hỗ trợ là 6%.

- Thời hạn hỗ trợ lãi suất (tính từ ngày giải ngân lần đầu theo hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại):

+ Tối đa 07 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (gồm các huyện: Hồng Ngự, Tân Hồng, Tam Nông, Tháp Mười và thị xã Hồng Ngự).

+ Tối đa 05 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (gồm các huyện: Thanh Bình, Cao Lãnh, Lai Vung, Lấp Vò, Châu Thành).

+ Tối đa 03 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn còn lại (gồm thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc).

- Phương thức hỗ trợ: hỗ trợ lần đầu ngay sau khi dự án hoàn thành, đi vào hoạt động và hỗ trợ hàng năm trong những năm tiếp theo cho đến hết thời hạn được hỗ trợ.

- Ngân sách Tỉnh chỉ hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với phần lãi vay thanh toán đúng hạn. Trường hợp khoản vay bị chuyển sang nợ xấu, việc hỗ trợ lãi suất sẽ chấm dứt kể từ ngày Ngân hàng chính thức xếp loại khoản vay đó là nợ xấu.

b. Trường hợp nhà đầu tư vay vốn từ Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh thì ngân sách tỉnh không hỗ trợ về lãi suất; lãi suất vay vốn thực hiện theo quy định của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh tại thời điểm vay”.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa IX, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBND, VPQH, VPCP (I,II);
- Ban CTĐB;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- BCĐ Tây Nam Bộ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư Pháp);
- TT/TU, UBND, UBMTMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh, UBKT Tỉnh uỷ;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/Hội đồng nhân dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Đ).

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng